TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST - KDTM	*H, ngày 11 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 351, Điều 355, Điều 471, Điều 474 và Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 306 Luật Thương mại; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03/10/2018, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2018/TLST/KDTM ngày 02 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại TNHH MTV C.

Địa chỉ: Số 109 D, phường C, quận H, thành phố Hà Nội. Người được ủy quyền ông Vũ Hồng M – Phó phòng kinh doanh Ngân hàng thương mại TNHH MTV C - chi nhánh Quảng Ninh (Văn bản ủy quyền số 25/2018/UQ-PGĐPT ngày 14/8/2018).

Bị đơn: Công ty Cổ phần H.

Địa chỉ: Tổ 4 khu 2, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

(Người đại diện theo pháp luật bà Trần Thị H – Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ 4 khu 2, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ 4 khu 2, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến hết ngày 03/10/2018 Công ty Cổ phần H còn nợ Ngân hàng thương mại TNHH MTV C, tổng số tiền là 2.625.701.902đ (hai tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm linh một nghìn chín trăm linh hai đồng); Trong đó: nợ gốc 1.999.836.427đ, lãi trong hạn 417.243.650đ, lãi quá hạn 208.621.825đ.

Phương thức thanh toán khoản nợ:

- Đến ngày 30/3/2019 Công ty Cổ phần H có nghĩa vụ trả nợ gốc cho Ngân hàng thương mại TNHH MTV C số tiền là 100.000.000đ.

- Đến ngày 30/8/2019 Công ty Cổ phần H có nghĩa vụ trả nợ gốc cho Ngân hàng thương mại TNHH MTV C số tiền là 100.000.000đ.

- Đến ngày 30/12/2019 Công ty Cổ phần H có nghĩa vụ trả hết số tiền dư nợ gốc còn lại cho Ngân hàng thương mại TNHH MTV C.

Số tiền trả nợ trên sẽ được ưu tiên trả nợ gốc của khoản vay để giảm lãi phát sinh, sau khi dư nợ gốc được trả hết sẽ tiến hành trả nợ lãi phát sinh của khoản vay cho đến khi khoản vay được tất toán toàn bộ gốc và lãi vay, theo hợp đồng tín dụng số 0155/2014/QNH/HDTD ngày 09/7/2014 và hợp đồng tín dụng số 0200/2014/QNH/HDTD ngày 23/10/2014 với Ngân hàng thương mại TNHH MTV C – chi nhánh Quảng Ninh.

Nếu Công ty Cổ phần H vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào như trên, thì Ngân hàng thương mại TNHH MTV C có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự, phát mại tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 76/2013/HDTC/GPB-QN ngày 24/10/2013 của Ngân hàng thương mại TNHH MTV C – chi nhánh Quảng Ninh, để thu hồi toàn bộ khoản nợ vay còn thiếu nêu trên.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay của Công ty Cổ phần H theo Hợp đồng tín dụng nói trên được bảo đảm bằng: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 15 tờ bản đồ số 51 có diện tích 448,3m^2; địa chỉ tổ 4 khu 2, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (thông tin chi tiết theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 209719 vào sổ cấp GCN 6680/QSDĐ do Ủy ban nhân dân thành phố H cấp ngày 09/11/2004 mang tên bà Lê Thị N, đã chuyển nhượng cho ông Lê Ngọc T và bà Trần Thị H ngày 07/10/2013).

Về án phí: Công ty Cổ phần H có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm là 42.200.000đ. Trả lại Ngân hàng thương mại TNHH MTV C số tiền 41.350.000đ tạm ứng án phí đã nộp ngày 26/6/2018 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003094 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Dương Mạnh Chiến
(đã ký)

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP H;
- THA TP H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ.